TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2026/QĐST-DS
Ngày: 06 - 8 - 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Thư ký phiên họp: Ông Phan Cao Thiên – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13- Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Thành Phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tùng Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13-Thành Phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 233/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2026/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1985. (có mặt).

Địa chỉ: Số A L, tổ A, ấp T, xã Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Bùi Thị H, sinh năm: 1992. (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 15, ấp T, xã Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày tại phiên họp của ông Nguyễn Văn T như sau:

Bà Bùi Thị H là vợ ông Nguyễn Văn T. Ông T và bà H chung sống với nhau vào năm 2009, đến năm 2010 thì đăng ký kết hôn, sau khi cưới ông bà sinh sống tại khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là ấp T, xã Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh) và có một người con chung. Đến khoảng đầu năm 2018 (ông T không nhớ ngày, tháng cụ thể), bà H bỏ nhà đi biệt tích, không có liên lạc

gì, khi đi bà H không nói cho ông T biết đi đâu. Từ khi đi đến nay bà H không về thăm con lần nào, trước khi bà H1 bỏ đi vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Sau khi bà H bỏ đi đến nay, ông T thông qua bạn bè, người thân của bà H tìm kiếm nhưng không ai biết tin tức gì của bà H, cho đến nay bà H vẫn bỏ nhà đi biệt tích không trở về nhà và cũng không liên lạc với ông T lần nào.

Nay, thời gian đã quá lâu mà không thấy bà H quay trở về, nên ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố vợ ông là bà Bùi Thị H, sinh năm: 1992; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 15, ấp T, xã Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh là một người mất tích, mục đích để làm thủ tục ly hôn với bà H nhằm ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 phát biểu về quá trình giải quyết vụ việc, xác định việc Tòa án nhân dân Khu vực 13 thụ lý vụ việc là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết của Thẩm phán và thư ký là đảm bảo đúng thủ tục tố tụng. Về nội dung vụ việc ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu tuyên bố vợ là bà Bùi Thị H là một người mất tích, kèm theo đơn đã nộp các chứng cứ chứng minh. Vì vậy đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông T tuyên bố bà Bùi Thị H là một người mất tích từ ngày 01/5/2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 13 nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn T1 yêu cầu tuyên bố bà Bùi Thị H là một người mất tích, bà H có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại: Tổ A, ấp T, xã Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh, nên yêu cầu của ông T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13 theo Điều 27 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Ông Nguyễn Văn T yêu cầu tuyên bố bà Bùi Thị H là một người mất tích. Chính quyền địa phương nơi bà H cư trú cuối cùng xác nhận từ ngày 23/4/2023 đến nay, bà H không còn sinh sống tại Tổ A, ấp T, xã Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh, khi đi bà H không thông báo cho địa phương, địa phương không rõ hiện nay bà H đang ở đâu. Ông T đã đăng tin tìm kiếm bà H2 trên Báo Công lý C số liên tiếp là 17+18, 19, 20 các ngày 27/02, 06/3 và 11/3/2026 và Đ 03 ngày liên tiếp từ ngày 08, 09, 10/01/2026 nhưng không có tin tức của bà H. Do đó, có cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu tuyên bố bà Bùi Thị H là một người mất tích.

[3] Việc xác định ngày mất tích của bà H: Ông T trình bày bà H bỏ nhà đi từ khoảng đầu năm 2018, nhưng không có căn cứ để chứng minh. Chính quyền địa phương nơi bà H cư trú cuối cùng trước khi biệt tích đã trả lời bà H không còn sinh sống tại địa phương từ ngày 23/4/2023. Do đó, xác định ngày biết được tin tức cuối cùng của bà H để bắt đầu tính thời hạn là ngày 23/4/2023. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự thời hạn sẽ được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo và xác định ngày bà Bùi Thị H mất tích là ngày 01/5/2023.

[4] Chi phí đăng, phát tin tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà H là 4.500.000đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) do ông T chịu và đã nộp đủ.

[5] Về lệ phí: Ông T phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; các Điều 371, 372, 383, 385, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 và 69 của Bộ luật dân sự.

1- Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc tuyên bố một người mất tích.

2- Tuyên bố bà Bùi Thị H, sinh năm: 1992; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 15, ấp T, xã Đ, Thành Phố Hồ Chí Minh đã mất tích. Ngày mất tích của bà Bùi Thị H là ngày 01/5/2023.

3- Chi phí đăng, phát tin tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Đã xong.

4- Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng ông Nguyễn Văn T đã nộp theo biên lai thu số 0037557 ngày 12/11/2025 tại Thi hành án dân sự Thành Phố H, ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ.

5- Trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định giải quyết việc dân sự (06/8/2026), các đương sự được quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận bản sao Quyết định giải quyết việc dân sự hoặc bản sao Quyết định giải quyết việc dân sự được niêm yết công khai.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Khu vực 13;
- Đương sự;
- UBND xã Đất Đỏ;
- THADS TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung